

Số: 4099/2018/BC-SHS

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2018

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 11/2018 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	ACB			ACB
2	BCC			BCC
3	BPC			BPC
4	BTS			BTS
5	BVS			BVS
6	CAP			CAP
7	CEO			CEO
8	CIA			CIA
9	CPC			CPC
10	DAD			DAD
11	DAE			DAE
12	DBC			DBC
13	DBT			DBT
14	DGC			DGC
15	DHP			DHP
16	DHT			DHT
17	DNP			DNP
18	DP3			DP3
19	DS3			DS3
20	DTD			DTD
21	DXP			DXP
22	EBS			EBS
23	EID			EID
24	GMX			GMX
25	HCC			HCC
26	HDA			HDA
27	HHC			HHC

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
28	HHG			HHG
29	HJS			HJS
30	HLC			HLC
31	HLD			HLD
32	HMH			HMH
33	HOM			HOM
34	HTC			HTC
35	HUT			HUT
36	IDV			IDV
37	INN			INN
38	ITQ			ITQ
39	KKC			KKC
40	KLF			KLF
41	KVC			KVC
42	L14			L14
43	L61			L61
44	LAS			LAS
45	LHC			LHC
46	LIG			LIG
47	MAC			MAC
48	MAS			MAS
49	MBS			MBS
50	MCC			MCC
51	NAG			NAG
52	NBC			NBC
53	NDN			NDN
54	NDX			NDX
55	NET			NET
56	NHA			NHA
57	NTP			NTP
58	NVB			NVB
59	ONE			ONE
60	PBP			PBP
61	PCE			PCE
62	PDB			PDB
63	PGS			PGS
64	PLC			PLC
65	PMC			PMC
66	PMP			PMP
67	PMS			PMS



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
68	PPS			PPS
69	PSD			PSD
70	PSE			PSE
71	PTI			PTI
72	PVB			PVB
73	PVG			PVG
74	PVI			PVI
75	PVS			PVS
76	QTC			QTC
77	RCL			RCL
78	S55			S55
79	SD4			SD4
80	SD5			SD5
81	SD6			SD6
82	SD9			SD9
83	SDT			SDT
84	SEB			SEB
85	SED			SED
86	SGC			SGC
87	SHB			SHB
88	SHN			SHN
89	SJE			SJE
90	SLS			SLS
91	TA9			TA9
92	TC6			TC6
93	TDN			TDN
94	THT			THT
95	TIG			TIG
96	TJC			TJC
97	TNG			TNG
98	TPP			TPP
99	TTC			TTC
100	TTH			TTH
101	TTT			TTT
102	TV2			TV2
103	TVC			TVC
104	V12			V12
105	VC3			VC3
106	VC7			VC7
107	VCC			VCC

A - C.
 NG TY
 PHÂN
 G KHO.
 GÒN
 NỘI
 M - TP

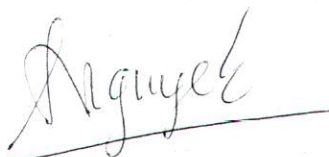
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
108	VCG			VCG
109	VCS			VCS
110	VGC			VGC
111	VGS			VGS
112	VIT			VIT
113	VIX			VIX
114	VMC			VMC
115	VNC			VNC
116	VNF			VNF
117	VNR			VNR
118	VNT			VNT
119	VTV			VTV
120	WCS			WCS

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 11/2018 là <http://www.shs.com.vn>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiển



Vũ Đức Tiến

